

I. THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 01-KL/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**1. Tư tưởng Hồ Chí Minh với thắng lợi của cách mạng Tháng tám năm 1945****Tư tưởng độc lập dân tộc đi tới chủ nghĩa xã hội**

Tư tưởng này xuất hiện ngay từ khi Người bắt gặp ánh sáng khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin với khẳng định “*Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản*”. Theo Người, độc lập dân tộc đi tới chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là tất yếu không chỉ do con đường phong kiến và con đường tư sản thất bại, mà “*sự tàn bạo của chủ nghĩa tư bản đã chuẩn bị đất rồi: Chủ nghĩa xã hội chỉ còn phải làm cái việc là gieo hạt giống của công cuộc giải phóng nữa thôi*”. Người khẳng định: “*Chỉ có chủ nghĩa cộng sản mới cứu nhân loại, đem lại cho mọi người không phân biệt chủng tộc và nguồn gốc sự tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết, ấm no trên quả đất, việc làm cho mọi người và vì mọi người, niềm vui, hòa bình, hạnh phúc*”,... Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 thành công, Người khẳng định: “*chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin*”, và “*trong thế giới bây giờ chỉ có cách mệnh Nga là đã thành công, và thành công đến nơi... Cách mệnh Nga dạy cho chúng ta rằng muốn cách mệnh thành công thì phải dân chúng (công nông) làm gốc, phải có đảng vững bền, phải bền gan, phải hy sinh, phải thống nhất. Nói tóm lại là phải theo chủ nghĩa Mác Khắc Tư và Lênin*”.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời khẳng định “*chủ trương làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản*”. Đây chính là mối quan hệ giữa độc lập dân tộc - dân chủ nhân dân - chủ nghĩa xã hội, nói gọn lại là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, sợi chỉ đỏ xuyên suốt tư tưởng Hồ Chí Minh và cách mạng Việt Nam.

Tuy nhiên, giai đoạn từ 1930 đến Cách mạng Tháng Tám 1945, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội có một sắc thái biểu hiện riêng, khá độc đáo. Độc lập dân tộc là mục tiêu trước mắt, nhiệm vụ hàng đầu, cốt yếu của Đảng và toàn dân tộc. Hồ Chí Minh phân tích rõ, Pháp - Nhật không phải chỉ là kẻ thù của giai cấp công - nông mà là kẻ thù của cả dân tộc. Vì vậy, trước hết phải giải phóng dân tộc khỏi giặc Pháp - Nhật. Nói như thế không phải là Đảng thủ tiêu vấn đề giai cấp đấu tranh. Vấn đề giai cấp đấu tranh vẫn tồn tại mãi mãi. Nhưng đây là giai đoạn quốc gia trước hết, Tổ quốc trên hết, nên vấn đề giai cấp phải gác lại để giải quyết sau. Hội nghị Trung ương 8 (tháng 5/1941) nhấn mạnh: “*vô sản giai cấp sẽ bước những bước vĩ đại của lịch sử để tiến lên cách mạng vô sản, lập nền chuyên chính vô sản, kiến thiết xã hội chủ nghĩa để qua cộng sản chủ nghĩa*”. Đây là một trong những lý do cốt lõi tại sao trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam không giành được thắng lợi, nhưng từ khi có Đảng lãnh đạo theo tư tưởng Hồ Chí Minh, cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, mà thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám 1945 là minh chứng hùng hồn đầu tiên cho sự đúng đắn của tư tưởng độc lập gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Xác định kẻ thù của cách mạng

Trong *Chánh cương vắn tắt* của Đảng, Hồ Chí Minh nêu “*chủ trương làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng*”, nên kẻ thù phải đánh đổ là đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến. Hội nghị Trung ương 8 xác định giai đoạn hiện tại chỉ giải quyết một vấn đề cần kíp là “*dân tộc giải phóng*”. Vì vậy, kẻ thù của cách mạng là giặc Pháp - Nhật. Sáng tạo đặc biệt của Hồ Chí Minh và Đảng ta ở Hội nghị Trung ương 8 là thay đổi chiến lược. Khi nguyện vọng của toàn dân tộc là đánh đuổi Pháp - Nhật, giành quyền độc lập thì không thể đưa thêm một nhiệm vụ thứ hai chưa cần thiết là đánh đổ địa chủ, vì điều đó có hại cho nhiệm vụ thứ nhất. Đưa nhiệm vụ điền địa ra giải quyết, tức là phải đánh đổ địa chủ, như thế không thể tập hợp mọi người Việt Nam cùng nhau thống nhất mặt trận, thu góp toàn lực đem tất cả ra giành quyền độc lập, tự do cho dân tộc. Hồ Chí Minh và Đảng ta xác định rõ: “*Ngay bây giờ nếu ta nêu khẩu hiệu đánh đổ địa chủ, chia ruộng đất cho dân cày, như thế chẳng những ta bỏ mất một lực lượng đồng minh, một lực lượng hậu thuẫn trong cuộc cách mạng đánh đuổi Pháp - Nhật mà còn đẩy lực lượng ấy về phe địch làm thành hậu bị quân cho phe địch nữa*”. Ngược lại, tuy chỉ nêu khẩu hiệu đánh đuổi Pháp - Nhật nhưng nông dân vẫn không giảm bớt sự hăng hái tranh đấu mà còn nỗ lực tranh đấu mạnh hơn vì trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc họ cũng được hưởng nhiều quyền lợi to tát. Cách mạng Tháng Tám thắng lợi có một nguyên nhân quan trọng là nhờ xác định đúng kẻ thù chủ yếu.

Tư tưởng về lãnh đạo và lực lượng cách mạng

Từ những bài giảng đầu tiên về *Đường cách mệnh*, Hồ Chí Minh phân tích khoa học rằng “*vì bị áp bức mà sinh ra cách mệnh, cho nên ai mà bị áp bức càng nặng thì lòng cách mệnh càng bền, chỉ cách mệnh càng quyết. Bây giờ tư bản lại đi áp bức công nông, cho nên công nông là người chủ cách mệnh... Là vì công nông là tay không chân ròi, nếu thua thì chỉ mất một cái kiếp khổ, nếu được thì được cả thế giới, cho nên họ gan góc. Vì những cơ ấy, nên công nông là gốc cách mệnh; còn học trò, nhà buôn nhỏ, điền chủ nhỏ cũng bị tư bản áp bức, song không cực khổ bằng công nông; 3 hạng ấy chỉ là bầu bạn cách mệnh của công nông thôi*”.

Ngay từ khi ra đời, Đảng ta và Hồ Chí Minh chỉ rõ: “*Đảng lôi kéo tiểu tư sản, trí thức và trung nông về phía giai cấp vô sản; Đảng tập hợp hoặc lôi kéo phú nông, tư sản và tư bản bậc trung, đánh đổ các đảng phản cách mạng như Đảng Lập hiến, v.v...*”. Tại Hội nghị Trung ương 8, với nhận thức “*quyền lợi của tất cả các giai cấp bị cướp giết, vận mạng dân tộc nguy vong không lúc nào bằng*”, Hồ Chí Minh và Đảng ta chủ trương “*tập trung cho được lực lượng cách mạng toàn cõi Đông Dương, không phân biệt thợ thuyền, dân cày, phú nông, địa chủ, tư bản bán xứ, ai có lòng yêu nước thương nòi sẽ cùng nhau thống nhất mặt trận, thu góp toàn lực đem tất cả ra giành quyền độc lập, tự do cho dân tộc, đánh tan giặc Pháp - Nhật xâm chiếm nước ta*”. Một trong những thành công lớn của Hồ Chí Minh là lập tổ chức Việt Nam Độc lập đồng minh (gọi tắt là Việt Minh) với chủ trương “*liên hiệp hết thảy các tầng lớp nhân dân, các đoàn thể cách mạng, các dân tộc bị áp bức đoàn kết lại, chiến đấu đánh đổ chủ nghĩa đế quốc phát xít Nhật, giành quyền độc lập cho nước Việt Nam*”. Trong *Kính cáo đồng bào* (06/6/1941), Hồ Chí Minh đã kêu gọi đồng bào, các bậc phụ huynh, hiền huynh chí sĩ, các bậc phú hào yêu nước, thương nòi, các bạn công, nông, binh, thanh niên, phụ nữ, công chức, tiểu thương... “*Ai là người Việt Nam đều phải kể vai gánh vác một phần trách nhiệm*”.

Tất cả các lực lượng đó phải do giai cấp công nhân lãnh đạo thông qua đội tiên phong là Đảng Cộng sản. Đảng phải vững chí, bền gan, hy sinh, thống nhất. Cách mạng phải có Đảng lãnh đạo “*để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy*”. Xác định sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu đưa cách mạng thắng lợi có ý nghĩa quyết định thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám.

Tư tưởng về nền tảng lý luận của Đảng

Cuộc hành trình tìm đường cứu nước và chuẩn bị thành lập Đảng là quá trình Hồ Chí Minh nghiên cứu, khảo sát, so sánh các học thuyết trên thế giới. Tìm hiểu Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917, Cách mạng Mỹ năm 1776 và Cách mạng tư sản Pháp năm 1789, Người đã rút ra kết luận: “*bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin*”.

Nền tảng tư tưởng lý luận của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin nhưng điều đó không có nghĩa là học thuộc lòng chủ nghĩa Mác - Lênin, máy móc, rập khuôn, giáo điều. Theo Hồ Chí Minh, “*Học chủ nghĩa Mác - Lênin không phải nhấc như con vẹt “Vô sản thế giới liên hiệp lại” mà phải thống nhất chủ nghĩa Mác - Lênin với thực tiễn cách mạng Việt Nam. Nói đến chủ nghĩa Mác - Lênin ở Việt Nam là nói đến chủ trương, chính sách của Đảng... Chủ nghĩa Mác - Lênin không phải ở đâu người ta cũng làm cộng sản, cũng làm Xôviết*”. Nắm vững chủ nghĩa Mác - Lênin là quán triệt những vấn đề thuộc nguyên lý, quan điểm, lập trường, phương pháp. Phải học tinh thần xử trí mọi việc của Mác, Lênin để vận dụng và phát triển sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể của nước ta là một nước thuộc địa, trên cơ sở đó bổ sung, làm phong phú chủ nghĩa Mác - Lênin. Học Mác - Lênin là để giữ vững lập trường cách mạng, nâng cao tư tưởng; học để làm việc, làm người, làm cán bộ, phụng sự đoàn thể, giai cấp, dân tộc và nhân loại. Chủ nghĩa Mác - Lênin giúp cho Đảng ta trở thành một Đảng đạo đức, văn minh. Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động sẽ không rơi vào chủ nghĩa biệt phái, giáo điều, mà luôn luôn đổi mới và sáng tạo trong mọi hoàn cảnh và tình thế. Bàn về nguyên nhân thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám, Hồ Chí Minh nhấn mạnh đó là nhờ Đảng luôn nắm vững, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện, hoàn cảnh nước ta.

Những khía cạnh về phương pháp cách mạng

Ngay từ tuổi thiếu niên, khi còn ở trong nước, mặc dù rất khâm phục các cụ Phan Đình Phùng, Hoàng Hoa Thám, Phan Châu Trinh, Phan Bội Châu, nhưng Nguyễn Tất Thành không hoàn toàn tán thành cách làm của một người nào. Bởi vì cụ Phan Châu Trinh chỉ yêu cầu người Pháp thực hiện cải lương, đó là cách làm “*xin Pháp rủ lòng thương*”. Cụ Phan Bội Châu hy vọng Nhật giúp đỡ để đuổi Pháp, đó là cách làm “*đuổi hổ cửa trước, rước beo cửa sau*”. Cụ Hoàng Hoa Thám thực tế hơn vì trực tiếp đấu tranh chống Pháp, nhưng

vẫn còn nặng cốt cách phong kiến. Hồ Chí Minh xác định phải đi ra nước ngoài, tìm hiểu, khám phá thế giới, xem nước Pháp và các nước khác làm như thế nào rồi trở về giúp đồng bào. Cuộc khảo nghiệm lịch sử của Hồ Chí Minh ở các nước thuộc địa và tư bản, từ cách mạng tư sản đến cách mạng vô sản đã đem lại cho Người nhiều điều bổ ích về phương pháp cách mạng.

Sau một thời gian nghiên cứu và theo dõi, Hồ Chí Minh đã rút ra nhận xét, những lời tuyên bố tự do của các nhà chính trị tư bản trong lúc chiến tranh thật ra chỉ là những lời đường mật để lừa bịp các dân tộc. *“Chủ nghĩa Uynxon chỉ là một trò bịp lớn”*. Theo Người, muốn được giải phóng, các dân tộc chỉ có thể trông cậy vào mình, trông cậy vào lực lượng của bản thân mình. Hồ Chí Minh hiểu rõ hơn ai hết sự xâm lược, bành trướng của chủ nghĩa thực dân là một hành động bạo lực phản cách mạng. Vì vậy, chúng ta phải dùng bạo lực cách mạng để chống lại chúng. Bạo lực đó trước hết phải là *“công cuộc giải phóng anh em chỉ có thể thực hiện được bằng sự nỗ lực của bản thân anh em”*. Tư tưởng tự lực tự cường đã được truyền đạt trong các lớp huấn luyện chính trị ở Quảng Châu thời gian 1925-1927. Trong các bài giảng, Nguyễn Ái Quốc nhấn mạnh đến yếu tố cách mạng thì phải có tổ chức rất vững bền mới thành công, phải tranh thủ sự giúp đỡ của Quốc tế Cộng sản và nhân dân thế giới. *“Nhưng muốn người ta giúp cho, thì trước mình phải tự giúp lấy mình đã”*. Hồ Chí Minh đã thành công trong việc lập tổ chức vững bền là Mặt trận Việt Minh do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo. Cách tổ chức của Việt Minh có tính chất dân tộc hơn, tạo ra một xung lực để hiệu triệu hơn. Phương pháp cách mạng, phương pháp tổ chức của Hồ Chí Minh quy về một điểm: đặt dân tộc quốc gia cao hơn hết. Người nhấn mạnh: *“Trong khi đi tổ chức một đoàn thể cứu quốc điều cốt yếu là không phải những hội viên phải hiểu chủ nghĩa cộng sản, mà điều cốt yếu hơn hết là họ có tinh thần cứu quốc và muốn tranh đấu cứu quốc”*.

Tổ chức vững bền, tự lực cánh sinh, đem sức ta mà tự giải phóng cho ta, đoàn kết và tranh thủ sự ủng hộ của giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức là những nhân tố tạo nên phương pháp cách mạng khoa học, phù hợp với điều kiện thực tế của nước ta. Sức mạnh của phương pháp đó đã được nhân lên khi Hồ Chí Minh khôn khéo xử lý mối quan hệ thời, thế, lực; thiên thời, địa lợi, nhân hòa *“dĩ bất biến ứng vạn biến”*. Để đi tới Cách mạng Tháng Tám thành công, Hồ Chí Minh kêu gọi *“Dân tộc trên hết”, “Tổ quốc trên hết”*; *“dù có phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải giành cho kỳ được độc lập, tự do”*. Khi thời cơ đến, nhanh chóng chớp lấy thời cơ ngàn năm có một, phát động toàn dân đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền. Giữa tháng 8/1945, Hồ Chí Minh có *Thư kêu gọi Tổng khởi nghĩa*: *“Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”*.

Cách mạng Tháng Tám thành công là nhờ vũ khí không gì thay thế được là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đúng đắn của Đảng. Hồ Chí Minh đã vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam. Chủ nghĩa Mác - Lênin mang bản chất khoa học, cách mạng và nhân văn, nhưng không phải là kinh thánh. Nó là cẩm nang thần kỳ, là kim chỉ nam cho hành động của Đảng, là mặt trời soi sáng con đường chúng ta đi.

Giữa thế kỷ XIX, trong thời kỳ của chủ nghĩa tư bản, nhân loại cần có lý luận khoa học giúp giai cấp vô sản nhận rõ bản chất của chủ nghĩa tư bản và kẻ thù của mình, tìm ra phương pháp đấu tranh thích hợp, dự báo một xã hội tương lai tốt đẹp. Các Mác đã đáp ứng đòi hỏi của nhân loại, hoàn thành sứ mệnh lịch sử giao phó.

Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, trong thời kỳ của chủ nghĩa đế quốc, nhân loại cần một *“guong mặt”* phát triển chủ nghĩa Mác, biến lý luận khoa học của ông thành hiện thực, V.I. Lênin đã đáp ứng được yêu cầu của lịch sử, lãnh đạo thắng lợi cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới, thành lập Nhà nước Xôviết, mở ra thời đại mới cho nhân loại.

Trong thời kỳ chủ nghĩa thực dân *“làm mưa làm gió”* trên khắp hành tinh, khi 3/4 loài người đắm chìm dưới ách áp bức, nô dịch của bọn thực dân độc ác, nhân loại cần có những con người đủ trí tuệ, bản lĩnh và ý chí cách mạng tiêu biểu cho sự thức tỉnh và vùng lên của các dân tộc bị áp bức. Con người ấy đã xuất hiện ở Việt Nam, đó là Hồ Chí Minh. Góthôn, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Mỹ viết: *“Hồ Chí Minh là con người cần thiết, xuất hiện đúng lúc, đúng yêu cầu của lịch sử với những tư tưởng và ý kiến đúng. Chính vì vậy mà đồng chí đã làm ra lịch sử”*.

Hồ Chí Minh làm ra lịch sử, bởi Người sớm đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, tìm thấy ở chủ nghĩa Mác - Lênin ánh sáng soi đường cứu dân, cứu nước. Hồ Chí Minh là người Việt Nam đầu tiên vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh nước ta, vạch đường chỉ lối cho cách mạng Việt Nam từng bước tiến lên, đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Mở đầu cho mọi thắng lợi là cùng với sự lãnh đạo

sáng suốt và kiên quyết của Đảng, nhờ tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc đi tới chủ nghĩa xã hội; về đại đoàn kết toàn dân tộc; về sự lãnh đạo của Đảng; về lý luận và phương pháp cách mạng khoa học, cuộc Cách mạng Tháng Tám đã thắng lợi. Từ đây, chúng ta có một di sản vô cùng quý báu, đó là thời đại Hồ Chí Minh, thời đại rực rỡ nhất trong lịch sử quang vinh của dân tộc. Đó là kỷ nguyên độc lập, tự do của Tổ quốc, kỷ nguyên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

(Nguồn: Nhà Xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật)

2. Tác phẩm "Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh" của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là cảm nang trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Tác phẩm "Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh" của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là cảm nang trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, với các nội dung cốt lõi.

1. TÁC PHẨM CUNG CẤP NHỮNG NHẬN THỨC MỚI VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG, TIÊU CỰC Ở VIỆT NAM: 3 VẤN ĐỀ

Thứ nhất, nhận thức mới về tham nhũng, tiêu cực

Tham nhũng (tham ô, nhũng nhiễu) là hiện tượng xã hội, xấu xa mà thời nào, chế độ nào, quốc gia nào cũng có; đó là "khuyết tật bẩm sinh" của quyền lực. Theo Công ước của Liên Hợp quốc về chống tham nhũng năm 2003: "Tham nhũng là sự lợi dụng quyền lực của Nhà nước để trục lợi riêng". Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 của Việt Nam: "Tham nhũng là hành vi của người có chức vụ quyền hạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó vì vụ lợi". Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: tham nhũng là hành vi "ăn cắp của công làm của tư". Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đưa ra nhận thức mới: Tham nhũng không chỉ về kinh tế, tài sản mà còn tham nhũng cả chính sách, luật pháp.

Theo Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: "Tiêu cực" so với "tham nhũng" thì "tiêu cực" có nghĩa rộng hơn, do đó, phải xác định phạm vi của tiêu cực mà chúng ta cần tập trung phòng, chống là những hành vi có liên quan đến tham nhũng; đó là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

Tổng Bí thư chỉ rõ: Tham nhũng và tiêu cực, nhất là suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống có mối quan hệ gắn bó mật thiết, chặt chẽ với nhau; nguyên nhân cơ bản, trực tiếp của tham nhũng là do suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; tiêu cực là môi trường làm nảy sinh tham nhũng; tham nhũng tác động trở lại làm trầm trọng hơn tình trạng tiêu cực.

Thứ hai, tác phẩm đưa ra những nhận thức mới về nguy cơ tham nhũng, tiêu cực

Đảng ta đã sớm nhận thức và ngày càng xác định rõ hơn về nguy cơ, tác hại của tệ tham nhũng, tiêu cực đối với Đảng, chế độ và sự nghiệp xây dựng đất nước. Ngay từ những ngày đầu mới giành được chính quyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: Tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu là kẻ thù của nhân dân và chính phủ, là "giặc ở trong lòng", "giặc nội xâm".

Trong thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc cũng như khi đất nước được hoàn toàn thống nhất, dù phải tập trung cao độ cho việc thực hiện các nhiệm vụ nặng nề, khó khăn, cấp bách của cách mạng nhưng Đảng và Nhà nước ta vẫn không sao nhãng công tác đấu tranh phòng, chống tệ tham nhũng, tiêu cực.

Bước vào thời kỳ đổi mới, trước tình trạng tham nhũng, tiêu cực ngày càng bộc lộ rõ nét, diễn biến phức tạp, Đảng ta đã nhiều lần chỉ rõ: tham nhũng "làm giảm lòng tin của quần chúng đối với sự lãnh đạo của Đảng và sự điều hành của các cơ quan Nhà nước" (Đại hội VI).

Hội nghị giữa nhiệm kỳ khóa VII, tham nhũng được Đảng ta nhận diện là một trong bốn nguy cơ đối với Đảng và cách mạng Việt Nam. Đến Đại hội IX, Đảng ta xác định tham nhũng đã trở thành "một nguy cơ lớn đe dọa sự sống còn của chế độ ta" và đến nay "vẫn là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ" (Đại hội XIII).

Thứ ba, tác phẩm đưa ra những nhận thức mới về đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên 7 vấn đề:

Nhận thức mới về mục tiêu: Mục tiêu của công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là nhằm làm trong sạch Đảng và bộ máy Nhà nước, để phát triển đất nước. Mục đích của xử lý tham nhũng, tiêu cực là để "trị bệnh cứu người, kỷ luật một người để cứu muôn người, truy tố một vụ để cảnh tỉnh cả một vùng, một lĩnh vực".

Nhận thức mới về vị trí, vai trò của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Những năm đầu đổi mới, Đảng ta xác định "đấu tranh chống tham nhũng là một bộ phận cấu thành quan trọng của toàn

bộ sự nghiệp đấu tranh cách mạng của Đảng và Nhân dân ta hiện nay". Qua 20 năm đổi mới (1986-2006), Đảng ta nhận thức đầy mạnh cuộc đấu tranh chống tham nhũng, quan liêu, làm trong sạch đội ngũ đảng viên là một nội dung quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đồng thời đề ra yêu cầu phải gắn chống tham nhũng với chống lãng phí. Sau hơn 35 năm đổi mới (1986-2021), Đảng ta nhận thức đây là "một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng, củng cố hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc".

Nhận thức mới về phạm vi đấu tranh: Đấu tranh không chỉ trong khu vực Nhà nước mà còn mở rộng ra cả khu vực ngoài Nhà nước. Đặc biệt không chỉ phòng, chống tham nhũng, lãng phí mà còn gắn phòng, chống tham nhũng với phòng, chống tiêu cực, trọng tâm là phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Nhận thức mới về lực lượng: Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực dưới sự lãnh đạo của Đảng. Nhân tố quyết định việc thực hiện thành công mục tiêu đó là sự lãnh đạo trực tiếp, chặt chẽ, toàn diện, thường xuyên của Đảng. Sức mạnh và động lực to lớn của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là sự đồng tình, ủng hộ, hưởng ứng, tham gia tích cực của Nhân dân và hệ thống chính trị, báo chí, mà nòng cốt là các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, như nội chính, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra truy tố, xét xử, thi hành án.

Nhận thức mới về tư tưởng, phương châm chỉ đạo: Trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, phòng là chính, cơ bản, lâu dài, chống là quan trọng, cấp bách, theo "4 Không": không muốn, không thể, không dám, không cần. Trong phát hiện xử lý, thực hiện "5K": không có vùng cấm, không có ngoại lệ, không nghỉ, không ngừng, không chịu sức ép của bất kỳ sự tác động nào. Thực hiện "3 nhân": Nhân văn, nhân ái, nhân tình.

Nhận thức mới về phương thức đấu tranh: Khẳng định đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là "một việc làm cần thiết, tất yếu, một xu thế không thể đảo ngược" nhưng cũng là nhiệm vụ hết sức khó khăn, phức tạp, cần thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự; kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời những hành vi tham nhũng, tiêu cực. Không thể chỉ làm một lần là xong; ngược lại, phải làm rất kiên quyết, kiên trì, bền bỉ; làm thường xuyên, liên tục; làm đi làm lại nhiều lần như đánh răng, rửa mặt hằng ngày. Đòi hỏi "phải có quyết tâm rất lớn, thống nhất rất cao, biện pháp thực hiện quyết liệt, khả thi, chỉ đạo chặt chẽ với một phương pháp tư duy đúng đắn, tinh táo, bình tĩnh, không cực đoan, không để các thế lực xấu lợi dụng, xuyên tạc, kích động, phá hoại".

Nhận thức mới về phương thức lãnh đạo, chỉ đạo: Phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không ngừng đổi mới cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra. Hội nghị Trung ương 5 khóa XI đã quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng trực thuộc Bộ Chính trị do Tổng Bí thư làm Trưởng Ban Chỉ đạo.

Năm 2021, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực do Tổng Bí thư làm Trưởng Ban Chỉ đạo. Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII quyết định thành lập Ban Chỉ đạo về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cấp tỉnh và nhanh chóng đi vào hoạt động, đạt được những kết quả bước đầu.

2. TÁC PHẨM NÊU 8 BÀI HỌC KINH NGHIỆM RÚT RA TỪ THỰC TIỄN PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

Bài học thứ nhất về ý chí của cán bộ, đảng viên và người đứng đầu: Phải biến quyết tâm chính trị thành hành động thực tế của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các ngành, các cấp trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Bài học thứ 2 về phương thức tiến hành: Phải tiến hành một cách kiên quyết, kiên trì, liên tục, bền bỉ, "không nghỉ", "không ngừng" ở tất cả các cấp, các ngành, các lĩnh vực; thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự; với những bước đi vững chắc, tích cực, chủ động và có trọng tâm, trọng điểm.

Bài học thứ 3 về công tác cán bộ: Phải đặc biệt quan tâm, chú trọng công tác cán bộ; gắn phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là phải đánh giá, lựa chọn, bố trí đúng cán bộ, trước hết là cán bộ lãnh

đạo, quản lý; tăng cường quản lý, giáo dục, phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

Bài học thứ 4 về kết hợp phòng ngừa với phát hiện và xử lý: Phải kết hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, kịp thời xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực; trong đó, phòng ngừa là chính, là cơ bản, lâu dài; phát hiện, xử lý là quan trọng, đột phá.

Bài học thứ 5 về kiểm soát quyền lực: Phải kiểm soát cho được việc thực hiện quyền lực Nhà nước. Quyền lực luôn luôn có nguy cơ bị "tha hóa"; tham nhũng, tiêu cực là "khuyết tật bẩm sinh" của quyền lực; do đó, phải tăng cường và nâng cao hiệu quả kiểm soát quyền lực.

Bài học thứ 6 về các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Chú trọng nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, phát huy vai trò nòng cốt và sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, nhịp nhàng, kịp thời, hiệu quả của các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Bài học thứ 7 về gắn phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị: Phải gắn công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Bài học thứ 8 về lựa chọn các giải pháp: Các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phải phù hợp với bối cảnh, yêu cầu phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam và truyền thống văn hóa của dân tộc; tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của nước ngoài; kế thừa kinh nghiệm của các nhiệm kỳ trước.

3. TÁC PHẨM CHỈ RA NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NHẪM NGĂN CHẶN, ĐẨY LÙI THAM NHŨNG, TIÊU CỰC THỜI GIAN TỐI

Thứ nhất, chỉ ra 5 nhiệm vụ, giải pháp căn bản: Tập trung xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát huy vai trò gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo; Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế; Đẩy mạnh phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực; Hoàn thiện và thực hiện nghiêm các quy định về phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; Xây dựng cơ quan và đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong sạch, vững mạnh; mở rộng hợp tác quốc tế; triển khai có hiệu quả hoạt động phòng, chống tham nhũng khu vực ngoài nhà nước.

Thứ hai, tác phẩm chỉ ra 5 vấn đề cần lưu ý trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Ban Chỉ đạo và từng thành viên phải đúng vai, thuộc bài; Hoàn thiện thể chế để không thể tham nhũng, tiêu cực; Thi hành đồng bộ giữa kỷ luật Đảng, kỷ luật hành chính và xử lý hình sự; Tập trung xử lý những khâu yếu, việc khó; Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Những nội dung cốt lõi trên là cẩm nang để các cấp, các ngành, toàn Đảng, toàn dân vận dụng và thực hiện trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong những năm tới.

PGS.TS Nguyễn Viết Thông

II. MỘT SỐ NỘI DUNG CẦN THIẾT SINH HOẠT TẠI CHI BỘ

1. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng thông qua nêu gương về đạo đức cách mạng

TS. LẠI XUÂN MÔN

Ủy viên Trung ương Đảng,

Phó Trưởng Ban Thường trực, Ban Tuyên giáo Trung ương

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011) của Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định, một trong những phương thức lãnh đạo trọng yếu của Đảng là nêu gương. Từ đó, để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, Đảng cần không ngừng đổi mới phương thức lãnh đạo thông qua xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên gương mẫu, tiên phong, có đạo đức cách mạng, nhằm nâng cao hiệu quả lãnh đạo, thực hiện thắng lợi các mục tiêu đã đề ra.

NÊU GƯƠNG VỀ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến nêu gương về đạo đức cách mạng trong Đảng, nhằm nâng cao hiệu quả phương thức lãnh đạo của Đảng. Đây là vấn đề có ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với công tác xây dựng Đảng, nhất là trong điều kiện Đảng cầm quyền.

Chủ tịch Hồ Chí Minh rất nhiều lần đề cập đến vấn đề “gương mẫu” cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Người chỉ rõ: “người đảng viên ở bất kỳ đâu, bất kỳ làm việc gì, bất kỳ địa vị nào và hoàn cảnh nào,

cũng phải luôn luôn: Đặt lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân lên trên hết, trước hết. Phải ra sức tham gia công việc kháng chiến. Phải gần gũi dân chúng, thương yêu, giúp đỡ dân chúng, tổ chức và lãnh đạo dân chúng. Phải giữ vững đạo đức cách mệnh, là chí công vô tư”; “Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất. Ra sức làm việc cho Đảng, giữ vững kỷ luật của Đảng, thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng... Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc”. Đây là những chuẩn mực đạo đức cách mạng mà người cán bộ, đảng viên cần phải có, để quần chúng nhân dân nhìn nhận, học hỏi và noi theo.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “*đạo đức cách mạng* của người đảng viên là bất kỳ khó khăn đến mức nào cũng *kiên quyết làm đúng chính sách và nghị quyết của Đảng*, làm gương mẫu cho quần chúng. Mọi đảng viên phải nâng cao tinh thần trách nhiệm trước nhân dân, trước Đảng; phải ngăn ngừa và kiên quyết chống lại chủ nghĩa cá nhân”. Người cho rằng, muốn vận động, tập hợp, dẫn dắt, lãnh đạo quần chúng nhân dân tin theo Đảng, mỗi cán bộ, đảng viên phải là tấm gương về đạo đức cách mạng. Người thường căn dặn, “Đảng viên đi trước, làng nước theo sau”. Cán bộ, đảng viên vừa là “đầy tớ”, vừa là người lãnh đạo nhân dân. Họ phải là tấm gương mẫu mực để nhân dân tin theo, noi theo và làm theo. Cán bộ, đảng viên giữ chức vụ càng cao, trọng trách nêu gương càng phải lớn. Họ phải nêu gương trong tu dưỡng lý tưởng, đạo đức cách mạng, trong tôi luyện, kiên trung lòng trung thành tuyệt đối với Đảng, trung hiếu với nhân dân; nêu gương tận tụy, chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; nêu gương trong tự phê bình và phê bình, trong thắm nhuần và thực hiện nghiêm đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước... Những nội dung này rất quan trọng, tạo nên hiệu quả tối ưu trong công tác lãnh đạo của Đảng, nhân lên sức mạnh nội sinh to lớn của dân tộc trong bất kỳ hoàn cảnh nào.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh, một tấm gương sống có giá trị hơn hàng trăm bài diễn văn tuyên truyền; lấy gương người tốt, việc tốt hàng ngày để giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng. “Nếu chúng ta làm gương mẫu và biết lãnh đạo thì bất cứ công việc gì khó khăn đến đâu cũng nhất định làm được”. Bởi thực tế, “Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”, từ lời nói, việc làm đến cách ăn, ở đều phải để cho dân tin, dân phục, dân yêu. Cán bộ, đảng viên dù ở vị trí nào, nếu có tâm, có tầm, có tài, có đạo đức, “lời nói đi đôi với việc làm” thì sẽ tạo sự lan tỏa, tác động tích cực đến cộng đồng, giúp quần chúng tự soi, tự sửa, hoàn thiện bản thân. Thông qua công tác nêu gương của cán bộ, đảng viên, phương thức lãnh đạo của Đảng sẽ được phát huy, nhân lên sức mạnh, nâng cao năng lực để Đảng lãnh đạo, dẫn dắt quần chúng thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ của cách mạng.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, nêu gương về đạo đức phải được thực hiện trên ba mối quan hệ: Đối với mình, đối với người và đối với việc. *Với mình*, phải cần, kiệm, liêm, chính; “nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm”; làm gương trong công việc từ nhỏ đến lớn, thường xuyên học tập, rèn luyện, không ngừng hoàn thiện bản thân. *Với người*, phải thật thà, chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, yêu thương, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp, gần bó mật thiết với nhân dân. *Với việc*, phải tận tâm, tận lực, chí công vô tư, gương mẫu, đi đâu, trách nhiệm. Người cũng chỉ ra ba nguyên tắc để xây dựng đạo đức mới cho đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng là: 1- Nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức; 2- Xây đi đôi với chống. Xây dựng đạo đức cách mạng phải gắn chặt với chống chủ nghĩa cá nhân; 3- Tu dưỡng đạo đức suốt đời.

ĐỀ VIỆC NÊU GƯƠNG VỀ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG TRỞ THÀNH PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO HIỆU QUẢ CỦA ĐẢNG TRONG GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN MỚI

Trong quá trình lãnh đạo sự nghiệp cách mạng hơn 93 năm qua, Đảng ta luôn chú trọng thực hiện phương thức nêu gương về đạo đức cách mạng trong đội ngũ cán bộ, đảng viên; quan tâm công tác tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận về xây dựng Đảng để không ngừng đổi mới, nâng cao hiệu quả phương thức lãnh đạo, thực hiện tốt vai trò “lãnh đạo đất nước và xã hội”. Đất nước ta có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay là nhờ đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng, sự cống hiến tận tụy, hy sinh của lớp lớp thế hệ cán bộ, chiến sĩ, đảng viên, những tấm gương mẫu mực, trung với nước, với Đảng, hiếu với dân.

Sau hơn 35 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, vị thế, sức mạnh tổng hợp và uy tín trên trường quốc tế được nâng lên. Song, “Bốn nguy cơ mà Đảng đã chỉ ra vẫn còn tồn tại, có mặt gay gắt hơn; các mối đe dọa độc lập, chủ quyền, lợi ích chiến lược của đất nước... tình trạng suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; sự chống, phá quyết liệt của các thế lực thù địch, các tổ chức phản động”. Một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa tiên phong, gương mẫu, chưa phát huy hết trách

nhiệm, thiếu bản lĩnh, còn thụ động, né tránh trong công việc, trông chờ vào cấp trên; việc thực hiện trách nhiệm nêu gương, nhất là của người đứng đầu, chưa tạo ra được hiệu quả lan tỏa thực sự tích cực.

Đòi hỏi cấp thiết của thực tiễn cho thấy, phải đặc biệt coi trọng và đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thật sự trong sạch, vững mạnh; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, đủ năng lực, góp phần tăng cường, nâng cao hiệu quả phương thức lãnh đạo của Đảng để lãnh đạo đất nước phát triển nhanh, bền vững trong những năm tới. Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định: “Trong những năm tới phải đặc biệt coi trọng và đẩy mạnh hơn nữa xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ”. Tập trung xây dựng Đảng về đạo đức, tích cực đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy thật tốt trách nhiệm nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Quan điểm được Đại hội XIII của Đảng nêu lên là: Nêu cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, thực hiện thường xuyên, sâu rộng, có hiệu quả việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương, chức vụ càng cao càng phải gương mẫu, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương. Đảng viên tự giác nêu gương để khẳng định vị trí lãnh đạo, vai trò tiên phong, gương mẫu, tạo sự lan tỏa, thúc đẩy các phong trào cách mạng.

Để việc nêu gương về đạo đức cách mạng trở thành phương thức lãnh đạo hiệu quả của Đảng, phát huy được vai trò, năng lực lãnh đạo, dẫn dắt của Đảng, cần thực hiện các giải pháp chủ yếu sau:

Một là, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, của đội ngũ cán bộ, đảng viên về nêu gương và “tự giác nêu gương” theo phương châm “chức vụ càng cao càng phải gương mẫu”. Cần nhận thức sâu sắc rằng, việc nêu gương là trách nhiệm, bổn phận và đạo lý của cán bộ, đảng viên trước Đảng và nhân dân. Trách nhiệm nêu gương đó phải được thể hiện từ trong tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, hoạt động tự phê bình và phê bình; đến trong quan hệ với nhân dân, trong công tác, nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, giữ gìn đoàn kết nội bộ.

Nguồn gốc sức mạnh, quyền lực của Đảng là ở nhân dân. Đối với Đảng cầm quyền, nguy cơ nguy hại nhất, đáng sợ nhất là tự cắt đứt mối liên hệ với nhân dân; do vậy, cán bộ, đảng viên, nhất là những người có chức vụ càng cao càng phải rèn luyện, tu dưỡng, nêu gương về đạo đức cách mạng; kiên quyết đấu tranh với “lợi ích nhóm”, với những tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu suy thoái về phẩm chất đạo đức, có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Hai là, thực hiện nghiêm túc, đồng bộ và hiệu quả các quy định của Đảng về nêu gương gắn với thực hiện các nghị quyết về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các quy định khác của Trung ương, nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, tham nhũng, tiêu cực, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Thấm nhuần quan điểm coi công tác cán bộ là công tác “then chốt” của nhiệm vụ “then chốt”, là cái gốc của mọi công việc, là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, có liên quan đến sự sống còn của Đảng và vận mệnh của chế độ, mỗi cán bộ, đảng viên phải có ý thức “gương mẫu trong mọi công việc, liên hệ chặt chẽ với quần chúng, nội bộ thật sự đoàn kết; chấp hành tốt đường lối, chính sách của Đảng, lãnh đạo tốt sản xuất và chiến đấu; một lòng một dạ phục vụ nhân dân, thiết thực chăm lo đến đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân”.

Ba là, đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18-5-2021, của Bộ Chính trị, “Về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh””; trong đó, tập trung làm tốt ba vấn đề: Học tập, làm theo Bác và nêu gương của cán bộ, đảng viên.

“Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân”, kiên quyết, kiên trì, tích cực phòng ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi tệ tham nhũng, tiêu cực, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, tình trạng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành việc làm thường xuyên, nhu cầu văn hóa tinh thần trong Đảng, tạo dấu ấn rõ rệt về xây dựng văn hóa Đảng, để Đảng ta thật sự “là đạo đức, là văn minh”.

Bốn là, coi trọng công tác kiểm tra, giám sát, kết hợp với phát huy vai trò giám sát của các cơ quan báo

chí, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc thực hiện trách nhiệm nêu gương về đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên. Kịp thời biểu dương những điển hình tiên tiến, những tấm gương sáng về đạo đức, lối sống; đấu tranh, ngăn chặn mạnh mẽ, hiệu quả các biểu hiện lệch lạc, sai trái, xử lý nghiêm minh những hành vi vi phạm đạo đức, lối sống.

Kết hợp chặt chẽ giữa “xây” và “chống”, trong đó “xây” là cơ bản, chiến lược; “chống” là quan trọng, cấp bách. Đề cao phương châm “nói đi đôi với làm”, “rèn luyện suốt đời”, thường xuyên “tự soi”, “tự sửa” để việc nêu gương về đạo đức cách mạng thực sự mang lại hiệu quả to lớn trong đời sống lãnh đạo của Đảng; qua đó, nâng cao uy tín, năng lực lãnh đạo của đội ngũ cán bộ, đảng viên cũng như của các tổ chức đảng trước quần chúng nhân dân, đưa việc nêu gương thực sự trở thành nền nếp, tập quán đạo đức, văn hóa tốt đẹp trong Đảng và toàn xã hội.

(Theo Tạp chí Tuyên giáo)

2. Kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập ngành Tuyên giáo của Đảng (01/8/1930-01/8/2023):

“KIÊN ĐỊNH, BẢN LĨNH, TRÍ TUỆ, ĐOÀN KẾT, CHỦ ĐỘNG, ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO” TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO

Hồ Trọng Tâm, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ngày 01/8/1930, Ban Cổ động và Tuyên truyền của Đảng Cộng sản Việt Nam xuất bản tài liệu “Ngày Quốc tế đỏ 01/8” với nội dung: giải thích nguồn gốc chiến tranh đế quốc; kêu gọi chống chiến tranh, bảo vệ hòa bình, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc. Sau khi phát hành, tài liệu đã tạo tiếng vang lớn trong xã hội lúc bấy giờ; đặc biệt, trong nước đã diễn ra hàng trăm cuộc mít tinh, biểu tình của các tầng lớp Nhân dân hưởng ứng chủ trương của Đảng, chống chiến tranh đế quốc. Xuất phát từ sự kiện có ý nghĩa lịch sử đặc biệt này, năm 2000, để khẳng định và tôn vinh những đóng góp to lớn của đội ngũ cán bộ tuyên giáo qua các thời kỳ, theo đề nghị của Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương, Bộ Chính trị khóa VIII đã quyết định lấy ngày 01/8 hằng năm làm Ngày truyền thống công tác tư tưởng, văn hóa của Đảng. Năm 2007, sau khi hợp nhất Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương và Ban Khoa giáo Trung ương thành Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa X quyết định lấy ngày 01/8 hằng năm làm Ngày truyền thống công tác tuyên giáo của Đảng.

Trong 93 năm qua, công tác tuyên giáo là một bộ phận quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, góp phần xây dựng nền tảng chính trị của chế độ, nền tảng tinh thần của xã hội; giáo dục, rèn luyện bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, ý thức tổ chức kỷ luật của người cộng sản; đồng thời, củng cố niềm tin và mối quan hệ mật thiết giữa Nhân dân với Đảng; bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, để Đảng thật sự là đạo đức, là văn minh, là người lãnh đạo, người đầy tớ trung thành của Nhân dân. Thời gian qua, công tác xây dựng Đảng được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng thường xuyên, kịp thời của Tỉnh ủy, đặc biệt là công tác tuyên giáo; qua đó, công tác tuyên giáo của tỉnh đã có nhiều đóng góp quan trọng vào công tác xây dựng Đảng, đồng hành cùng toàn Đảng, toàn quân, toàn dân Bến Tre giữ vững trận địa tư tưởng, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Với mục tiêu: “Phần đầu xây dựng Bến Tre trở thành tỉnh phát triển khá của vùng Đồng bằng sông Cửu Long vào năm 2025 và của cả nước vào năm 2030” theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 và Đề án tầm nhìn chiến lược phát triển tỉnh Bến Tre đến năm 2030, định hướng đến năm 2045, cho thấy quyết tâm và khát vọng lớn lao của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân khẳng định vị thế tỉnh nhà trong khu vực và cả nước trong thời gian tới. Trước yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra trong tình hình mới, toàn ngành tuyên giáo đã triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt phương châm hành động, khẩu hiệu của ngành “Kiên định - Bản lĩnh - Trí tuệ - Đoàn kết - Chủ động - Đổi mới - Sáng tạo” trên các lĩnh vực tuyên truyền, báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ, lý luận chính trị, khoa giáo,... bước đầu đạt nhiều kết quả tích cực: chủ động tham mưu cấp ủy xây dựng kế hoạch triển khai, quán triệt, cụ thể hoá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy. Tập trung tham mưu cấp ủy tổ chức kiểm điểm nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp đảm bảo tiến độ, chất lượng, đạt yêu cầu đề ra. Quan tâm, thường xuyên hướng dẫn, định hướng tuyên truyền các chủ trương, nghị quyết của Đảng, các sự kiện chính trị - xã hội, các ngày kỷ niệm, các sự kiện của đất nước, quê hương. Kịp thời định hướng dư luận xã hội trước các vấn đề nhạy cảm, để phát sinh dư luận trái chiều; giữ vững ổn định tình hình tư tưởng trong nội bộ và Nhân dân; công tác tuyên truyền

về thi đua “Đông Khởi mới”, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII về tăng cường xây dựng chính đốn Đảng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên được tăng cường; phát động triển khai hiệu quả Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tỉnh Bến Tre lần thứ 2 năm 2023. Tuy nhiên, công tác tuyên giáo hiện nay vẫn còn tồn tại các hạn chế như: công tác phối hợp tuyên truyền giải quyết các vấn đề bức xúc, nổi cộm trong dư luận chưa thật sự hiệu quả ở một số vụ việc, nhất là trong công tác tuyên truyền vận động giải toả, đền bù xây dựng các công trình trọng điểm; công tác đấu tranh, phản bác các thông tin xấu, độc trên không gian mạng hiệu quả chưa cao; năng lực nghiên cứu để viết bài phản bác còn hạn chế...

Kế thừa và phát huy những kết quả đạt được của ngành tuyên giáo trong 93 năm qua, trong thời gian tới, toàn ngành tuyên giáo của tỉnh quyết tâm, nỗ lực thực hiện hiệu quả phương châm hành động của Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XI Đảng bộ tỉnh: “Dân chủ - Kỷ cương - Đồng thuận - Sáng tạo - Phát triển” và của ngành Tuyên giáo: “Kiên định - Bản lĩnh - Trí tuệ - Đoàn kết - Chủ động - Đổi mới - Sáng tạo” để hoàn thành nhiệm vụ Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ giao, công tác tuyên giáo cần tập trung vào những nhiệm vụ, giải pháp sau:

Một là, chủ động tham mưu các cấp uỷ lãnh, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu việc tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền chủ trương, nghị quyết của Đảng, tạo thống nhất nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị và Nhân dân. Kịp thời tham mưu cấp uỷ lãnh đạo, định hướng, kiểm tra, giám sát việc triển khai học tập, quán triệt, thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng trên lĩnh vực tuyên giáo; Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, khoá XII, Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khoá XII, Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khoá XIII.

Hai là, tiếp tục tuyên truyền việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, kết quả nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XI Đảng bộ tỉnh, các chỉ thị, nghị quyết chuyên đề của Trung ương khoá XIII, Tỉnh uỷ khoá XI, gắn với các sự kiện chính trị - xã hội, các ngày kỷ niệm, các sự kiện của đất nước, quê hương; kịp thời định hướng dư luận xã hội trước các vấn đề nhạy cảm dễ phát sinh dư luận trái chiều; giữ vững ổn định tình hình tư tưởng trong nội bộ và Nhân dân. Trọng tâm là tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước, thi đua “Đông Khởi mới”, các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh; qua đó, tiếp tục cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên và cả hệ thống chính trị nỗ lực thi đua hoàn thành nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

Ba là, tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức (Nghị quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh uỷ, Kết luận số 21-KL/TW của BCHTW, Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khoá XIII), chú trọng tuyên truyền, giáo dục đảng viên khi tham gia mạng xã hội (Quy định số 85-QĐ/TW của Ban Bí thư khoá XIII), quyết tâm ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên. Tiếp tục tuyên truyền thực hiện Quy định số 37-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm, Quy định số 272-QĐ/TU của Tỉnh uỷ về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, công chức, viên chức là đảng viên và tiêu chí đánh giá thực hiện trách nhiệm nêu gương. Trong đó, tập trung các nội dung: Nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng suốt đời, thường xuyên “tự soi”, “tự sửa” và nêu cao danh dự, tự trọng của người đảng viên. Cán bộ, đảng viên phải giữ đời tư chính trực, trong sáng, giản dị,... Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý nhất là người đứng đầu phải thực hiện tốt các quy định về trách nhiệm nêu gương, người có chức vụ càng cao càng phải gương mẫu. Mỗi cán bộ, đảng viên tự giác tu dưỡng, rèn luyện, tự điều chỉnh hành vi và ứng xử trong công việc hàng ngày. Chú trọng xây dựng văn hoá ứng xử trong cán bộ, công chức, viên chức ở từng cơ quan, đơn vị.

Bốn là, thường xuyên định hướng cho các cơ quan truyền thông trong việc tuyên truyền các chủ trương, nghị quyết của Đảng, tập trung tuyên truyền kết quả nửa nhiệm kỳ thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp; tuyên truyền có chiều sâu việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phong trào thi đua “Đông Khởi mới”. Triển khai tốt nhiệm vụ phối hợp trong công tác vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Kịp thời nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, dư luận báo chí đối với các vấn đề nhạy cảm có tác động đến tâm tư, tình cảm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là những vấn đề nảy sinh tư tưởng trái chiều.

Năm là, tiến hành sơ kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 238-QĐ/TW ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về “Quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo các cấp

với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm”; thực hiện các nội dung chương trình, kế hoạch phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ với các cơ quan quản lý nhà nước, với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các sở, ngành trong khối Khoa giáo.

Sáu là, quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan ban tuyên giáo các cấp; bố trí đúng vị trí việc làm, đúng người để phát huy tối đa sở trường và năng lực của từng công chức. Làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức công vụ; xây dựng đội ngũ cán bộ ngành Tuyên giáo “Trung thành, đoàn kết, trách nhiệm, trong sáng, gương mẫu, tinh thông, chuyên nghiệp”, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác tư tưởng trong tình hình mới. Cán bộ, đảng viên làm công tác tuyên giáo phải chủ động tự học tập, nghiên cứu để nâng cao trình độ, phương pháp làm việc tốt, có năng lực dự báo, tổng hợp, phân tích, lựa chọn những vấn đề vừa cơ bản, vừa cấp bách để tham mưu, đề xuất cấp uỷ; phát huy tính tiên phong, gương mẫu, xây dựng tư tưởng tiến công, nâng cao tinh thần trách nhiệm, nói đi đôi với làm trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ.

Có thể khẳng định rằng, công tác tuyên giáo đã có những đóng góp to lớn vào sự nghiệp cách mạng của Đảng, góp phần đưa những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đi vào cuộc sống. Kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập ngành tuyên giáo của Đảng là dịp chúng ta ôn lại truyền thống vẻ vang của ngành, qua đó, tiếp tục kế thừa và phát huy tinh thần cách mạng tiến công, chủ động, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thử thách, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Kỷ niệm 55 năm ngày Bến Tre được phong tặng danh hiệu “Anh dũng Đồng khởi, thắng Mỹ, diệt ngụy”

Cách đây 55 năm (1968 - 2023), thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 14 Ban chấp hành Trung ương Đảng (Tháng 01/1968), và sự chỉ đạo của Bộ Chính trị (khóa III), tỉnh Bến Tre đã làm nên cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 đánh thẳng vào cơ quan đầu não của địch ở thị xã, thị trấn, phá hủy nhiều phương tiện chiến tranh, làm chủ nhiều ngày ở khu vực thị xã, giải phóng nhiều vùng nông thôn rộng lớn trong tỉnh. Cuộc tổng tiến công và nổi dậy của quân dân Bến Tre đã góp phần làm lung lay ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ, buộc Mỹ phải xuống thang chiến tranh, ngồi vào bàn đàm phán với ta ở Paris.

Sau Đồng khởi năm 1960, Mỹ - Diệm càng đặc biệt quan tâm đến chiến trường Bến Tre. Từ năm 1961 đến năm 1967, chúng tập trung xây dựng Bến Tre thành địa bàn trọng điểm thực hiện chiến lược “chiến tranh đặc biệt”, rồi đến “chiến tranh cục bộ”. Với “chiến tranh đặc biệt” chúng dồn dân, lập ấp chiến lược nhằm đánh phá “tận gốc” phong trào đấu tranh của quần chúng. Với “Chiến tranh cục bộ”, Mỹ - ngụy thực hiện chiến lược hai gọng kìm “tìm diệt” và “bình định”, địch tăng cường bắt lính, đồn quân, phát triển ngụy quân, ngụy quyền... Đến năm 1968, lực lượng địch có 13.118 tên gồm 4 tiểu đoàn chủ lực thuộc Trung đoàn 10 Sư đoàn 7, 30 đại đội bảo an, 5.562 dân vệ và một số đơn vị cảnh sát. Riêng tại thị xã Bến Tre, địch tập trung một lực lượng quân sự gồm 3.723 tên, chiếm ¼ quân số toàn tỉnh. Chúng bố trí lực lượng chiếm giữ các vị trí quan trọng ở thị xã.

Vượt lên sự đàn áp, đánh phá của kẻ thù, lực lượng cách mạng tiếp tục được duy trì và phát triển. Quân dân Bến Tre đã phát huy thế tiến công ba mặt, ba mũi giáp công đánh bại các cuộc càn quét của địch như “Cửu Long I”; “Sóng thần 5”, mở chiến dịch Bình Đại - Ba Tri, đánh bại chiến thuật hạm đội nhỏ trên sông... Những thắng lợi này đã tạo điều kiện để lực lượng ta trụ lại, tạo thế, tạo lực, phối hợp cùng cả nước tấn công địch trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1968.

Cuộc tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 ở tỉnh ta diễn ra trên diện rộng. Đêm 31/01/1968, lực lượng vũ trang ta đã đánh nhiều mục tiêu ở thị xã: Bãi quân xa, trận địa pháo tại sân vận động, đánh hỏng Đài phát thanh, diệt ty cảnh sát quốc gia, khu hành chính xã An Hội, tập kích sân bay Tân Thành, đánh Sở chỉ huy Trung đoàn 10 Sư đoàn 7, diệt nhiều tua, lô cốt ở các tuyến đường nội ô thị xã. Địch chỉ còn kiểm soát khu vực Sở chỉ huy Trung đoàn 10 Sư đoàn 7, Tòa hành chính, Dinh tỉnh trưởng, Trại Quang Trung. Như một nhà báo nước ngoài (Paul Avery) đã nhận xét “Lính Mỹ được gửi đến hiển nhiên vì quân Nam Việt Nam không có khả năng chống đỡ lại cuộc tấn công của quân cộng sản lâu hơn nữa”. Quân ngụy bị suy yếu không thể chống chọi mọi cuộc tấn công của ta, phải nhờ sự cứu nguy của quân Mỹ. Đế quốc Mỹ sử dụng bom, pháo đánh phá ác liệt để cứu nguy quân ngụy, phản kích lại cuộc tổng tấn công nổi dậy ở thị xã. Cuộc chiến đấu vô cùng ác liệt. Quân dân Bến Tre cùng một lúc phải làm cả hai nhiệm vụ đánh Mỹ - diệt ngụy. Lực lượng vũ trang ta đã đánh quân Mỹ ở cầu Gò Đàng, cầu Cá Lóc... Trong những ngày này, ở các huyện, lực lượng vũ trang và quần chúng liên tục tổ chức nhiều trận đánh địch ở quận lỵ, trên địa bàn các xã. Nổi bật là ở Mỏ Cày đã tấn công vào thị trấn, giết chết tên quận trưởng và nhiều tên địch, bắt hàng 12 đôn, làm chủ

nhiều khu vực trong thị trấn và các xã. Quân dân Chợ Lách tuy còn nhiều khó khăn nhưng đã biết phát huy thế ba mặt tấn công bứt hàng, bứt rút 43 đồn bót, giải phóng hoàn toàn 4 xã, 25 ấp với 45.000 dân. Các huyện Châu Thành, Ba Tri, Bình Đại đã diệt bứt hàng, bứt rút nhiều đồn bót. Quân dân Bến Tre làm tốt nhiệm vụ: Đánh Mỹ - diệt ngụy.

Với tinh thần quyết chiến, quyết thắng, quả cảm cùng toàn miền Nam, quân và dân Bến Tre đã giáng một đòn bất ngờ, chí tử vào sào huyệt của chính quyền Mỹ - ngụy ở Kiến Hòa. Sau hơn 8 tháng triển khai đợt Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân, ta đánh chiếm phần lớn các cơ quan đầu não của địch; tiêu diệt 195 đồn, đánh hư 36 xe quân sự, thu trên 2.000 súng các loại, hàng trăm tấn chiến lợi phẩm, quân trang quân dụng; bắt và gọi hàng trên 800 tù binh, bứt rút 82 đồn bót; giải phóng thêm 13 xã, tăng số xã giải phóng trong toàn tỉnh là 72/125 xã; 80% địa bàn ven thị xã được giải phóng; phá rã hầu hết các tổ chức và lực lượng kìm kẹp của địch, mở rộng vùng giải phóng, hình thành thế bao vây làm cho địch hoang mang cực độ. Bến Tre là một trong ba địa phương anh dũng nhất, quyết liệt nhất trong Tổng tiến công Xuân Mậu Thân năm 1968, chỉ sau Sài Gòn và Huế.

Tại Hội nghị du kích chiến tranh toàn miền Nam lần thứ tư (diễn ra tháng 10/1968) Bến Tre được chọn là một trong ba ngọn cờ đầu của phong trào du kích chiến tranh và được Bộ chỉ huy Miền quyết định (số 409/QL ký ngày 02/9/1968) tặng thưởng cờ danh dự mang dòng chữ “**Anh dũng Đồng khởi, thắng Mỹ, diệt ngụy**”. Đó là niềm tự hào, động viên, cổ vũ cho quân dân Bến Tre thực hiện lời dạy thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”.

Về mặt logic của lịch sử, chúng ta thấy từ Đồng Khởi năm 1960, ở Bến Tre, lan tỏa mạnh mẽ khắp miền Nam, trở thành cao trào Đồng Khởi chống Mỹ, cứu nước; từ đó đưa đến Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968 - Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968 đưa đến Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 bằng chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Từ sau ngày đất nước thống nhất, Đảng bộ Bến Tre đã ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết để phát huy mạnh mẽ tinh thần Đồng khởi năm xưa để làm nên cuộc “Đồng Khởi mới”, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp. Ngày 02/01/1977, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bến Tre ban hành Chỉ thị số 01-CT/TU, xác định cần “Vận dụng bài học Đồng khởi kháng chiến cứu nước thắng lợi để làm cuộc Đồng khởi mới dựng nước và giữ nước thành công”, đồng thời nhấn mạnh cần phát huy tinh thần “Đồng khởi”, vượt qua khó khăn, chung sức, chung lòng tái thiết quê hương, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trên tinh thần đó, tại Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ II năm 1979, lần thứ III năm 1983, Đảng bộ tỉnh tiếp tục kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng và khí thế cách mạng tiến công, tự lực, tự cường vươn lên, khắc phục mọi khó khăn, tích cực tham gia phong trào thi đua yêu nước, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

Ngày 5/12/1997, Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 07-NQ/TU phát động phong trào “Đồng Khởi mới” đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa, đẩy lùi nghèo nàn và lạc hậu, góp phần đạt được những thành tựu quan trọng trên nhiều lĩnh vực: Kinh tế tỉnh nhà liên tục phát triển; văn hóa xã hội có nhiều tiến bộ; quốc phòng - an ninh được giữ vững, ổn định; hệ thống chính trị từng bước được kiện toàn, chất lượng hoạt động được nâng lên.

Năm 2001, để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội VII Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Tỉnh ủy đã phát động tiếp tục đẩy mạnh cuộc “Đồng Khởi mới” đi vào chiều sâu trong sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, nhằm đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế, chú trọng các mũi đột phá, tập trung tăng tốc, tạo sự chuyển biến cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại.

Năm 2014, nhân kỷ niệm 55 năm Ngày Bến Tre Đồng khởi, trong niềm phấn khởi Đảng bộ và Nhân dân Bến Tre vừa hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, nhất là tăng trưởng kinh tế đạt mức cao nhất trong 03 năm liền kề. Tỉnh ủy nhận thấy có đủ điều kiện, thời cơ để đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội trong những năm tới. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 16-CT/TU, ngày 07/01/2015 về phát động phong trào thi đua “Đồng Khởi mới”, biến tinh thần “Đồng khởi” trong đấu tranh giải phóng dân tộc thành phong trào “Đồng khởi” trong xây dựng chủ nghĩa xã hội, tạo ra xung lực chính trị mới. Qua 5 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TU, kinh tế - xã hội tỉnh Bến Tre phát triển khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực.

Ngay sau Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị Số 01-CT/TU, ngày 17/10/2020 về phát động Phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn

đến năm 2030. Trong đó, xác định rõ nội dung thi đua “Hai chân, Ba mũi”. Phương thức thực hiện chủ đạo là tổ chức phát động rộng rãi trong nội bộ và Nhân dân. Trong nội bộ, bảo đảm có 100% tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị đăng ký nội dung thi đua theo hướng “ngành ngành thi đua”; yêu cầu cần xác định mục tiêu cụ thể, rõ thời gian hoàn thành; quá trình triển khai thực hiện, phải có sự phân công nhiệm vụ cụ thể và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc với tinh thần đồng lòng, đồng loạt để đạt kết quả cao nhất; trong Nhân dân, cần tạo được phong trào “nhà nhà thi đua, người người thi đua”.

55 năm qua, tỉnh Bến Tre vinh dự được Đảng, Nhà nước trao tặng nhiều danh hiệu cao quý: Huân chương Sao vàng; nhiều tập thể, cá nhân được tuyên dương danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động và nhiều danh hiệu cao quý khác, góp phần tô thắm thêm truyền thống “Anh dũng Đồng khởi, thắng Mỹ, diệt ngụy”. Danh hiệu cao quý này đã trở thành biểu tượng trong lòng mỗi người dân Bến Tre và là niềm tự hào to lớn, động viên, cổ vũ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân Bến Tre trong công cuộc đổi mới, hội nhập, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xây dựng quê hương tỉnh nhà ngày càng giàu đẹp.

Ban Biên tập

4. Bài học về huy động sức dân từ phong trào Đồng khởi 1960, từ cuộc tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968 trên quê hương Bến Tre vẫn còn nguyên giá trị

Bến Tre - nơi quê hương trù phú, hiền hòa, con người Bến Tre luôn gắn bó máu thịt với chính mảnh đất quê hương mình. Trong những năm chiến tranh tàn khốc, Bến Tre chính là quê hương mở đầu cho phong trào Đồng khởi của biết bao người con ưu tú của quê hương với ý chí “Quyết tử cho tổ quốc quyết sinh”. Sự thật, Đồng khởi ở Bến Tre vào ngày 17/01/1960 là rất vĩ đại, rất kỳ diệu, thần kỳ, như huyền thoại và cũng rất đại chúng, nhờ sự kết hợp nhịp nhàng giữa ý Đảng - lòng Dân. Nếu không phải là người cách mạng, không phải là người Cộng sản thì không làm sao làm được! *Đối với Mỹ - Diệm*: Chúng ta đã giáng một đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ. Làm lung lay tận gốc chế độ tay sai Ngô Đình Diệm. *Về phía ta*: Đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng Việt Nam, từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công. Thắng lợi của phong trào Đồng khởi, có thể rút ra các bài học kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ Bến Tre, đó là: Trong mọi tình huống phải nắm vững chủ trương, đường lối, nhiệm vụ chiến lược, giữ vững lập trường cách mạng tiến công, đề cao tinh thần tự lực, tự cường, linh hoạt, sáng tạo trong phương pháp thực hiện. Quân địch tuy đông nhưng tàn ác, phi nghĩa, quân chúng căm thù. Nếu biết dựa vào quân chúng phát động thì phong trào nhất định sẽ bùng lên mạnh mẽ. Đó là một bài học sâu sắc về tinh thần đoàn kết, gắn bó máu thịt giữa Đảng với Dân.

Nối tiếp phong trào Đồng khởi, Bến Tre là một trong 02 trọng điểm tổng công kích - tổng khởi nghĩa của chiến trường Khu 8. Vào đêm 31/01/1968 (rạng sáng mùng 2 tết) cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1968 ở Bến Tre diễn ra trên diện rộng, lực lượng vũ trang tỉnh Bến Tre đã đánh nhiều mục tiêu như bãi quân xa, trận địa pháo tại sân vận động, đánh hỏng đài phát thanh, diệt Ty cảnh sát quốc gia, tập kích sân bay Tân Thành,... Cuộc chiến đấu trở nên vô cùng ác liệt khi lực lượng Mỹ sử dụng bom, pháo phản kích lại cuộc tổng tiến công nhằm giải nguy cho quân ngụy. Quân dân Bến Tre cùng lúc phải làm cả hai nhiệm vụ đánh Mỹ, diệt ngụy,... Tại các huyện trong tỉnh, lực lượng vũ trang và quần chúng tổ chức nhiều trận đánh, làm chủ nhiều khu vực tại các xã, thị trấn. Điển hình như quân dân huyện Chợ Lách phát huy thế ba mặt tấn công, bứt hàng, bứt rút 43 đồn bót, giải phóng hoàn toàn 04 xã, 25 ấp với hơn 45.000 dân; tại thị xã Bến Tre, các mũi tấn công đồng loạt nổ súng vào dinh tỉnh trưởng, trung tâm hành quân, tiểu khu và khu cố vấn Mỹ. Hai trung đội đặc công thủy do Hoàng Lam chỉ huy đã sẵn sàng từ phía tả ngạn sông Bến Tre tiến đánh bãi quân xa, trại Đình Tiên Hoàng diệt 06 xe nổi đồng tạo điều kiện thuận lợi cho Tiểu đoàn 516 vượt sông đánh chiếm dinh tỉnh trưởng. Đến sáng ngày 01/02/1968, lực lượng vũ trang Bến Tre phần lớn làm chủ thị xã Bến Tre. Với những chiến công xuất sắc, tại Hội nghị du kích chiến tranh toàn miền Nam lần thứ 4 (10/1968), Bến Tre là một trong 03 ngọn cờ đầu của phong trào du kích chiến tranh và được Bộ Chỉ huy Miền tặng thưởng cờ vàng danh dự mang tám chữ vàng “Anh dũng Đồng khởi, thắng Mỹ, diệt ngụy.”

Những bài học kinh nghiệm của ý Đảng - lòng Dân từ phong trào Đồng Khởi và cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968 vẫn còn nguyên giá trị thời sự trong giai đoạn cách mạng hiện nay. Đặc biệt, trước tình hình trong nước và thế giới diễn biến nhanh chóng và phức tạp, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân phải đoàn kết một lòng, đưa đất nước vượt qua mọi khó khăn, thử thách, vươn mình ra thế giới, bắt nhịp cùng xu thế phát triển của thời đại.

Kế thừa những bài học kinh nghiệm huy động sức dân từ phong trào Đồng Khởi, từ cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968, Đảng bộ và nhân dân Bến Tre đã và đang nêu cao tinh thần đoàn kết,

nỗ lực phấn đấu mạnh mẽ, vượt qua khó khăn, hướng đến mục tiêu xây dựng Bến Tre ngày càng phát triển. Gần 50 năm quê hương được giải phóng, đất nước thống nhất, non sông liền một dải, người dân Bến Tre lại không ngơi nghỉ, tiếp tục lao vào cuộc chiến đấu mới, cuộc chiến chống nghèo nàn, lạc hậu, với khát vọng và niềm tin mãnh liệt, hàng ngày, hàng giờ lao động cần cù để từng bước hàn gắn vết thương chiến tranh để quê nhà được hồi sinh và phát triển. Trong nhiều năm qua, Bến Tre luôn được sự đóng góp của những bàn tay, khối óc của những con người đầy nghị lực, dám nghĩ, dám làm và góp sức vì cộng đồng. Đó là tinh thần đoàn kết, sẻ chia và cộng đồng trách nhiệm để có một Bến Tre như hôm nay. Thành quả có được không cho phép chúng ta tự mãn và phải có quyết tâm hơn. Để tiếp tục tạo sự đồng thuận trong dân, phát huy sức dân trong xây dựng tỉnh nhà, thiết nghĩ cần quan tâm một số vấn đề sau:

1. Tiếp tục thể hiện sự nhất quán trong quan điểm “Dân là gốc”. Mọi chủ trương của đảng và nhà nước phải xuất phát từ mục đích làm yên dân, mưu cầu hạnh phúc cho dân; đồng thời phải lắng nghe nguyện vọng chính đáng của dân; các cơ quan nhà nước phải kịp thời xử lý có hiệu quả những vấn đề phát sinh trong dân, bảo đảm tính công khai, minh bạch, hợp lòng dân để dân tin, dân an tâm phát triển sản xuất, phát triển kinh tế và có những đóng góp cho xã hội.

2. Tiếp tục đề ra những giải pháp cụ thể phát huy vai trò của nhân dân, của các tổ chức chính trị - xã hội trong việc góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền để tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ cho trong giai đoạn lịch sử mới.

3. Tiếp tục mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa đảm bảo sự lãnh đạo của đảng, vai trò quản lý của nhà nước theo pháp luật và khơi dậy trách nhiệm công dân, nhằm quy tụ sức mạnh trí tuệ, vật chất của mọi cá nhân, mọi tổ chức trên mọi trận tuyến kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, phục vụ cho sự phát triển, hướng đến các mục tiêu xây dựng và phát triển quê hương Bến Tre giàu đẹp, văn minh theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025.

4. Tăng cường giáo dục, bồi dưỡng phát huy tinh thần yêu nước, niềm tự hào về lịch sử đất và người Bến Tre cho mọi thế hệ, nhất là thế hệ trẻ. Thông qua đó khơi dậy ý chí, khát vọng vươn lên; xây dựng tinh thần mỗi người dân Bến Tre không chấp nhận đói nghèo, không chấp nhận lạc hậu và tụt hậu; bằng trí tuệ, sức lao động và ý chí tự lực, tự cường, phấn đấu vượt qua khó khăn để vươn lên làm giàu chính đáng.

5. Cả hệ thống chính trị đều phải làm tốt công tác dân vận. Mọi người, mọi ngành đều phải có trách nhiệm làm cho công tác Dân vận đi vào thực chất; không ngừng phát huy vai trò to lớn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội nhằm củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong điều kiện mới. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phải không ngừng đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, hướng về cơ sở, giúp Nhân dân nắm rõ mọi chủ trương, đường lối của Đảng, tạo điều kiện cho Nhân dân phát huy hơn nữa quyền dân chủ, trên cơ sở đó xây dựng bền chặt mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Bài học về ý Đảng - lòng Dân, về huy động sức dân của Đảng bộ và nhân dân Bến Tre trong phong trào Đồng khởi 1960 cũng như cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Ngày nay, tinh thần yêu nước, đoàn kết trong nhân dân vẫn là động lực to lớn để Bến Tre xây dựng và phát triển tỉnh nhà. Lịch sử phát triển của Bến Tre gần nửa thế kỷ qua là minh chứng cụ thể nhất cho điều đó. Đặc biệt là hiện nay, trước tình hình trong nước và thế giới diễn biến nhanh chóng và phức tạp, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân phải đoàn kết một lòng, xây dựng “*thế trận lòng dân*” vững chắc đưa Bến Tre vượt qua mọi khó khăn, thử thách, vươn mình ra thế giới, bắt nhịp cùng xu thế phát triển của thời đại, góp phần cho sự phát triển chung của cả nước.

Ban Dân vận Tỉnh ủy

III. MỘT SỐ NỘI DUNG THAM KHẢO

1. Một tình hình thế giới thời gian gần đây

- **Diễn biến tình hình Ukraine:** Hoa Kỳ quyết định cung cấp hàng nghìn quả bom chùm cho Ukraine trong gói viện trợ quân sự mới trị giá 800 triệu USD. Thứ trưởng Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ phụ trách chính sách Colin Kahl cho biết quyết định gửi bom chùm cho Ukraine nhằm đảm bảo rằng, Ukraine có đủ vũ khí để tiếp tục chiến đấu trong bối cảnh cuộc phản công hiện nay không đạt được tiến độ như mong đợi. Quyết định này được đưa ra bất chấp những lo ngại rằng loại vũ khí gây tranh cãi này có thể gây thương vong cho dân thường và đã vấp phải sự phản đối của chính nội bộ chính quyền Hoa Kỳ, cùng nhiều quốc gia, tổ chức quốc tế. Tổng Thư ký Liên hợp quốc António Guterres đã lên tiếng phản đối quyết định của Hoa Kỳ. Người phát

ngôn Bộ Ngoại giao Nga Maria Zakharova nhấn mạnh, quyết định của chính quyền Tổng thống Joe Biden tiếp tục cho thấy đường lối chống Nga của Hoa Kỳ nhằm kéo dài cuộc xung đột ở Ukraine. Tình hình xung đột tại Ukraine tiếp tục diễn biến phức tạp và chưa có dấu hiệu dừng lại, kéo theo mối quan hệ giữa Hoa Kỳ/phương Tây và Nga vẫn ở trạng thái đối đầu căng thẳng.

- **Nhật báo Tài chính Financial Times (FT) của Anh ngày 09/7, nhận định thời khắc của nền kinh tế của Việt Nam đã đến.** Theo đó, đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam tăng vọt lên mức cao nhất trong một thập kỷ vào năm 2022. Những tập đoàn tên tuổi lớn trong đó có Dell, Google, Microsoft và Apple đều đã chuyển một phần chuỗi cung ứng đến Việt Nam. Với lợi thế vị trí gần Trung Quốc, chi phí thấp cùng với lực lượng lao động trẻ và được đào tạo tốt, Việt Nam là nền kinh tế phát triển nhanh nhất ở châu Á vào năm ngoái (tăng trưởng 8%) và là một trong số ít nền kinh tế trên toàn cầu đạt được mức tăng trưởng hai năm liên tiếp kể từ đại dịch Covid-19. Trong ngắn hạn, để tiếp tục thu hút sự chú ý của nhà đầu tư, Việt Nam cần củng cố môi trường kinh doanh. Về lâu dài, để đáp ứng mục tiêu đầy tham vọng trở thành nền kinh tế có thu nhập cao vào năm 2045, Việt Nam phải tận dụng lợi ích tăng trưởng sản xuất để đa dạng hóa nền kinh tế. Trong thập kỷ tới, Việt Nam phải nâng cao năng lực sản xuất và đặc biệt là cơ sở hạ tầng cần được nâng cấp khi mạng lưới điện quốc gia đang phải chịu sức ép của nhu cầu công nghiệp ngày càng tăng. Ngân hàng thế giới (WB) cũng khuyến nghị Việt Nam hỗ trợ nhiều hơn cho việc áp dụng công nghệ, tăng cường kỹ năng quản lý và tiếp tục giảm bớt các hạn chế đối với FDI trong lĩnh vực dịch vụ để hướng tới sự thịnh vượng lâu dài.

- **Nền kinh tế Trung Quốc đứng trước nguy cơ giảm phát.** Báo cáo của Cục Thống kê quốc gia Trung Quốc (NBS) cho thấy CPI trong tháng 6 vừa qua đã giảm so với mức 0,2% ghi nhận trong tháng trước đó, đồng thời thấp hơn nhiều so với mức dự báo của giới chuyên gia do nhu cầu trong nước chậm lại. Theo NBS, giá thực phẩm tăng 2,3%, trong khi giá của các mặt hàng phi thực phẩm giảm 0,6% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong tháng 6/2023, chỉ số giá sản xuất (PPI) của Trung Quốc cũng giảm 5,4%, mạnh hơn mức giảm 4,6% của tháng trước đó. NBS cho rằng nhu cầu toàn cầu kém và chi phí nguyên vật liệu giảm mạnh đã gây áp lực giảm giá xuất xưởng. Tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc đã chậm lại đáng kể kể từ tháng 4/2023, sau khi nước này dỡ bỏ hoàn toàn các quy tắc nghiêm ngặt về kiểm soát dịch Covid-19. Đồng Nhân dân tệ ở mức thấp nhất trong 7 tháng so với đồng USD do xuất khẩu giảm. Điều này làm dấy lên những nguy cơ giảm phát, ảnh hưởng xấu tới triển vọng tăng trưởng của nền kinh tế. Các chuyên gia cho rằng chính quyền Trung Quốc cần có những hành động để hỗ trợ nền kinh tế.

Ban Tuyên giáo Trung ương

2. Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố tháng 7/2023

Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn trong tháng 7/2023 cơ bản ổn định. Phạm pháp hình sự xảy ra 11 vụ (giảm 06 vụ so với tháng trước); gồm: 04 vụ trộm cắp tài sản; 02 vụ cố ý gây thương tích; 01 vụ hủy hoại tài sản; 04 vụ tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong tháng đã điều tra làm rõ 10/11 vụ, đạt tỷ lệ 90,9%.

Triệt xóa 06 vụ tàng trữ trái phép chất ma túy, 01 vụ điểm sử dụng trái phép chất ma túy, phát hiện 13 đối tượng, hiện các vụ việc đang củng cố hồ sơ xử lý. Tiếp nhận từ tổ tuần tra Phòng PC08 Công an tỉnh Bến Tre 01 vụ tàng trữ trái phép chất ma túy, phát hiện 02 đối tượng, tạm giữ 01 túi nylon bên trong có chứa thảo mộc khô, đối tượng khai nhận là ma túy dạng “cỏ Mỹ”. Vụ việc đang củng cố hồ sơ xử lý.

Kiểm tra hành chính, phát hiện có 23 đối tượng có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, tiến hành kiểm tra test ma túy kết quả có 18 đối tượng dương tính. Xử phạt 07 đối tượng số tiền 10.500.000 đồng. Phối hợp Phòng PC06, tiến hành kiểm tra quán Karaoke Lam Sơn, tại thời điểm kiểm tra phát hiện có 03 phòng đang hoạt động, qua kiểm tra phát hiện 10 đối tượng dương tính với chất ma túy.

Tham gia Đoàn kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm UBND thành phố kiểm tra 04 cơ sở kinh doanh ăn uống; chưa phát hiện vi phạm. Kiểm tra hành chính 64 cơ sở lưu trú, 15 hộ dân; nhắc nhở 21 cơ sở yêu cầu ghi đầy đủ thông tin khách đến lưu trú. Kiểm tra phòng cháy chữa cháy 26 cơ sở sản xuất, 04 cơ sở photocopy. Qua kiểm tra chưa phát hiện vi phạm.

Nhằm ổn định tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn, lực lượng Công an đã tổ chức tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ 75 lượt, kiểm tra 664 phương tiện; lập biên bản 106 trường hợp, tạm giữ 90 phương tiện, 16 giấy tờ liên quan. Ra quyết định xử phạt 106 trường hợp vi phạm với tổng số tiền là 489.400.000 đồng. Tước quyền sử dụng GPLX có thời hạn 66 trường hợp.

Công an các phường, xã tuần tra giải tỏa, kiểm tra trật tự đô thị 842 cuộc, nhắc nhở 1.975 hộ buôn bán lấn chiếm vỉa hè, lòng lề đường.

Bước vào tháng 8/2023, Công an thành phố tiếp tục tập trung lực lượng, phương tiện và biện pháp thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, bài trừ tệ nạn xã hội, tăng cường công tác điều tra, khám phá án, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố.

Phuong Dung (CATP)